

CHỦ ĐỀ 5

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

(9 tiết)

I. MỤC TIÊU CHUNG CỦA CHỦ ĐỀ

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.

1. Năng lực

**** Năng lực chung:***

- Tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. Tự giác tìm hiểu và khám phá các nền văn hóa khác nhau và tích cực chia sẻ kinh nghiệm của bản thân với mọi người.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác với các bạn và GV trong công việc thông qua việc khám phá, tìm hiểu các nền văn hoá, chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng; kĩ năng giao tiếp thông qua việc chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống.
- Năng lực giải quyết các vấn đề phát sinh thể hiện sự chủ động và sáng tạo.

**** Năng lực đặc thù:***

- Năng lực ngôn ngữ: thông qua trả lời câu hỏi, phỏng vấn, chia sẻ
- Năng lực lập và thực hiện kế hoạch thông qua xây dựng và thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và cách quản lí dự án.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc tìm hiểu và sẵn sàng tìm hiểu, tiếp nhận, tôn trọng sự khác biệt của các nền văn hóa khác nhau.

2. Phẩm chất

- Yêu nước thể hiện qua việc khám và trân trọng các giá trị văn hóa của dân tộc.
- Phẩm chất trách nhiệm thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, xây dựng cộng đồng.
- Phẩm chất nhân ái, đoàn kết qua hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị; thái độ tôn trọng qua khám phá các nền văn hoá khác nhau và tôn

trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

- Chăm chỉ trong các hoạt động học tập và thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG THEO QUY MÔ

A. QUY MÔ TRƯỜNG/KHỐI

BIỂU DIỄN DÂN CA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

1. MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

- HS có cơ hội khám phá các làn điệu dân ca của các dân tộc trên đất nước Việt Nam, khích lệ sự tự tin với bản thân, trách nhiệm với nhà trường.
- Là dịp để quảng bá và giới thiệu về hình ảnh vùng đất, con người, di sản văn hóa dân tộc, các làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc, trang phục truyền thống của các dân tộc Việt Nam.
- Góp phần giáo dục gìn giữ, bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- Khích lệ sự tự tin của HS thể hiện năng khiếu của bản thân.
- Tác động của các làn điệu dân ca của các dân tộc đến cảm xúc của HS giúp các em yêu thích văn hoá dân tộc.

2. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

2.1. Đối với giáo viên

- Thành lập Ban tổ chức:
 - + Đại diện BGH nhà trường; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; GV được giao nhiệm vụ tổ chức chủ đề “Xây dựng cộng đồng” ở 3 khối lớp; đại diện HS các khối lớp,...
 - + Thành lập Ban giám khảo theo thành phần do nhà trường quy định: thông tin sớm cho BGK về nội dung, hình thức buổi biểu diễn. (Nhà trường có thể liên hệ với phòng văn hóa thông tin huyện, mời thêm những người làm nghệ thuật, am hiểu về nghệ thuật dân ca ở địa phương).
- Thông báo về cuộc thi:
 - + Gửi thông báo về các lớp khối 10, 11, 12, trong đó cần nêu rõ mục tiêu, nội dung, thời gian đăng kí tiết mục, thời gian sơ khảo, chung khảo, biểu điểm chấm tiết mục, cơ cấu giải thưởng.
- Tổ chức buổi sơ khảo: BGK làm việc, chấm tiết mục của các lớp, lựa chọn các tiết mục đủ quy định theo biểu điểm vào vòng chung khảo.
- Tổ chức chung khảo theo quy mô trường.
- BTC chuẩn bị hệ thống âm thanh, loa đài, sân khấu, trang trí phù hợp với nội dung hoạt động.
- Phần thưởng cho các tiết mục đạt giải và khán giả trả lời câu hỏi.

2.2. Đối với học sinh

- Tìm hiểu về loại hình dân ca và các làn điệu dân ca đặc trưng của một số dân tộc Việt Nam, lựa chọn tiết mục phù hợp.
- Hợp tác tập luyện cùng các bạn. Lựa chọn trang phục phù hợp.
- HS được chọn làm MC xây dựng kịch bản dưới sự hướng dẫn của GV, tập luyện dẫn chương trình.

3. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

3.1. Tổ chức sơ khảo cuộc thi (Diễn ra trước ngày chung khảo quy mô trường một tuần)

- Địa điểm: Tại sân trường/nhà đa năng
- NDCT giới thiệu thành phần tham gia; mục đích, nội dung, thể lệ cuộc thi, BGK, biểu điểm.
- NDCT mời lần lượt các tiết mục tham gia vòng sơ khảo.
- Kết thúc buổi sơ khảo, BGK tổng kết điểm, công bố các tiết mục tiếp tục vào chung khảo.
- Dặn dò các tiết mục được vào vòng chung khảo tiếp tục tập luyện để có buổi biểu diễn thành công.
- GV nhận xét tinh thần, thái độ và sự chuẩn bị của HS cho cuộc thi.

3.2. Chung khảo cuộc thi tổ chức quy mô toàn trường.

- Địa điểm: Tại sân trường/nhà đa năng

**** Hoạt động mở đầu***

- MC tổ chức cho HS toàn trường đứng lên, tham gia trò chơi khởi động “Tôi bảo, tôi bảo” trước khi bắt đầu hoạt động để tạo sự sôi động trước khi bắt đầu buổi biểu diễn.
- BTC giới thiệu đại biểu về tham dự buổi biểu diễn.
- Giới thiệu BGK cuộc thi.
- GV giới thiệu ý nghĩa, mục đích, yêu cầu cuộc thi:
 - + Nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ và quê hương đất nước, các dân tộc Việt Nam, con người tại địa phương, phản ánh cuộc sống, tình yêu lao động và các hoạt động của xã hội, các hoạt động dạy và học trong các nhà trường.
 - + Hát dân ca các thể loại: ví, dặm và dân ca các vùng, dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh và đất nước; khuyến khích các tiết mục phù hợp lứa tuổi, có ý nghĩa, tìm hiểu và chú trọng cách sử dụng các làn điệu lời ca, gieo vần, gieo điệu chính xác.
- MC tóm tắt kết quả sơ khảo, công bố số lượng các tiết mục chung khảo.

**** Hoạt động biểu diễn dân ca các dân tộc Việt Nam.***

- MC thông qua thứ tự biểu diễn các tiết mục.

- Trước mỗi tiết mục, yêu cầu mỗi lớp cử 1 HS giới thiệu về xuất xứ của làn điệu dân ca mà nhóm lựa chọn (địa phương, cách thức, ý nghĩa...) ngắn gọn trong thời gian không quá 1 phút.
- HS các lớp lần lượt biểu diễn các tiết mục đã được tập luyện và lựa chọn thông qua vòng sơ khảo.
- GV yêu cầu HS ngồi đúng vị trí, lắng nghe và theo dõi các tiết mục, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa dân ca... trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về văn hóa đất nước.
- Sau mỗi tiết mục, MC khởi xướng HS vỗ tay chúc mừng.
- Sau các tiết mục, BTC cùng BGK tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc, quà lưu niệm cho các tiết mục khác.
- Kết thúc chương trình, GV nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn HS tham dự buổi biểu diễn.
- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn, cảm nhận về văn hóa đặc sắc mà bản thân được trải nghiệm.
- GV lưu ý và lựa chọn những em HS có năng khiếu về văn hóa văn nghệ tham gia vào đội văn nghệ của lớp, nhà trường.
- GV nhận xét về buổi biểu diễn, đánh giá mức độ nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, tập luyện các tiết mục để biểu diễn của HS.

**** Hoạt động giao lưu cùng khán giả.***

- Mục tiêu: mở rộng thêm những kiến thức về văn hóa, dân ca của đất nước ta đến toàn thể HS.
- Hình thức: Trả lời câu hỏi, nhận quà.
- MC lần lượt đọc các câu hỏi (dạng trả lời nhanh, trắc nghiệm, nghe nhạc trả lời). HS giơ tay nhanh giành quyền trả lời.
- Gói câu hỏi trong hoạt động:
 - Câu 1: Nghe đoạn nhạc sau và cho biết đó là đoạn nhạc mang âm hưởng dân ca nơi đâu? (GV mở đoạn nhạc).
Đáp án: Đờn ca tài tử miền Tây.
 - Câu 2: Hình ảnh sau là trang phục đặc trưng của loại hình dân ca ở đâu?



Đáp án: Dân ca quan họ Bắc Ninh.

- Câu 3: Dân ca ví, giặm nổi tiếng ở miền nào? Cụ thể là địa phương nào?

A. Miền Tây	B. Miền Bắc
C. Miền Trung	D. Miền Nam

Đáp án: Miền Trung (Nghệ An – Hà Tĩnh)

- Câu 4: Loại hình nào được hình thành trong đời sống lao động, tình cảm, tín ngưỡng tôn giáo và cả các sinh hoạt cộng đồng, mang bản sắc văn hóa độc đáo, riêng biệt của mỗi khu vực, vùng, miền.

A. Nhạc rock	B. Dân ca
C. Công chiêng	D. Nhạc thiếu nhi
- Câu 5: Người nghệ sĩ nào ở tỉnh ta nào đã chép nhạc cho hơn 20 bài hát xẩm về Hà Nam, nghiên cứu sưu tầm dân ca Hà Nam với mong muốn gìn giữ và đưa dân ca Hà Nam đến gần hơn với mọi người?

A. Nhạc sỹ Phạm Trọng Lự	B. Nhạc sỹ Phong Nhã
C. Nhạc sỹ Trần Chung	D. Nhạc sỹ Bùi Đình Thảo
- Câu 6: Bài dân ca nào sau đây không phải của Hà Nam?

A. Hát mùa	B. Hát thăm
C. Mời trầu	D. Áo mới Cà Mau

3.3. Tổng kết hoạt động

- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi tham gia hoạt động, lắng nghe các điệu dân ca và có thêm hiểu biết về dân ca đất nước ta.
- Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi thi hát dân ca
- Tổng hợp thu hoạch, cảm xúc của HS sau khi xem biểu diễn để đối chiếu với mục tiêu đặt ra.
- + Rút kinh nghiệm: Khẳng định những thành công và rút ra những bài học kinh nghiệm để những buổi tổ chức tiếp theo thành công hơn.
- GV phát biểu kết thúc hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC QUY MÔ LỚP

TÌM HIỂU NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC TRẢI NGHIỆM CỦA CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Video về văn hoá của Việt Nam.
- Hướng dẫn HS lựa chọn, xây dựng và triển khai thực hiện một dự án tình nguyện nhân đạo phù hợp. Kết quả xây dựng dự án và triển khai trong thực tế được chuyển thành video, đăng tải lên mạng xã hội và kêu gọi các bạn trong trường ủng hộ dự án, like, share và comment lan toả dự án để nhiều cá nhân, tổ chức biết đến (fanpage hoặc các trang mạng xã hội, trang web của nhà trường). GV đặt thời hạn kết thúc chương trình trước khi chủ đề được tổ chức trên lớp học.
- Bảng phụ và bút màu cho các nhóm.
- Một lá cờ Tổ quốc nhỏ (cầm tay) hoặc một quả bóng ném nhỏ bằng cao su, bằng nhựa hoặc tự tạo ra bằng giấy.
- Hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần làm trong SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12, cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.
- Bài giảng điện tử.
- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.

2. Đối với học sinh

- Bảng phụ, bút lông, giấy A4 để hoạt động nhóm.
- Nghiên cứu trước nội dung các chủ đề.
- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hào hứng và vui tươi cho HS trước khi vào tiết học.

- Kết nối được ý nghĩa của nội dung hoạt động mở đầu với nội dung bài học.

b. Nội dung

- GV tổ chức trò chơi “Tiếp sức”

c. Sản phẩm

- Kết quả, câu trả lời khi tham gia trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS cả lớp cùng chơi trò chơi "Chạy tiếp sức tham gia hoạt động phát triển cộng đồng".

- GV chia lớp thành hai đội chơi, mỗi đội cử ra một đội trưởng để điều hành nhóm.

- GV chia đôi bảng và nhiệm vụ của mỗi đội là viết thật nhanh, thật nhiều các hoạt động phát triển cộng đồng mà nhóm đã tham gia hoặc biết đến.

+ Tổng kết trò chơi, đội nào viết tên được nhiều hoạt động phát triển cộng đồng thì đội đó chiến thắng.

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết và tính hấp dẫn của chủ đề; khái quát về những nhiệm vụ cơ bản trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng trong chủ đề.

- GV định hướng:

+ Tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi cá nhân và là cơ hội để mỗi chúng ta phát triển bản thân. Chủ đề này giúp các em biết cách thực hiện những hoạt động xã hội cụ thể, đa dạng góp phần xây dựng và phát triển cộng đồng.

- Những nội dung HS sẽ trải nghiệm trong chủ đề 5:

- Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Tìm hiểu cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau. Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Lập kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và cách nguyện quản lý dự án.
- Thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án.
- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội.
- Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống.

- GV nhận xét tinh thần chuẩn bị, tham gia hoạt động của HS. Dẫn dắt vào các hoạt động tiếp theo của bài.

2. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS nêu được các biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Vận dụng thể hiện được sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong tình huống cụ thể.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn HS xác định những biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng qua các nhiệm vụ sau:
 - + Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
 - + Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp cụ thể.
 - + Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời của HS.
- Sản phẩm thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

*** Nhiệm vụ 1: Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi chuẩn bị theo bàn, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau: + <i>Nhóm chuẩn:</i> Trao đổi và thảo luận đưa ra những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội. + <i>Nhóm lẻ:</i> Trao đổi và thảo luận đưa ra những biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.	Những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội: - Mạnh dạn trong giao tiếp. - Cởi mở, tôn trọng các đối tượng khác nhau. - Thể hiện thái độ thiện chí khi làm quen với người khác.
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	- Lắng nghe tích cực để hiểu

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ được phân công. - Hai bạn trong nhóm viết ra ý kiến của bản thân, sau đó tổng hợp thành báo cáo chung của nhóm. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần). Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - GV mời đại diện một số nhóm đứng tại chỗ, trình bày kết quả thảo luận trước lớp. - Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, đưa ra câu hỏi phản biện, bổ sung (Nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của từng nhóm. - GV mời HS các nhóm khác cho ý kiến (nếu có). - GV kết luận hoạt động, tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt trong nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện hoạt động. - GV tổng hợp, trình chiếu sản phẩm dự kiến, HS bổ sung vào kết quả của nhóm. - GV trình chiếu hình ảnh của một số hình ảnh hoạt động cộng đồng giúp HS mở rộng hiểu biết. - GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	người cùng giao tiếp. - Sử dụng phối hợp lời nói, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ trong giao tiếp để tạo niềm tin với người khác. - Sắp xếp thời gian hợp lý để phát triển các mối quan hệ trong cộng đồng. - Chủ động liên hệ thường xuyên với chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội tại nơi cư trú. - Sẵn sàng tham gia hoạt động để xây dựng uy tín với các cá nhân, tổ chức. - Tự tin khi kết nối các tổ chức xã hội thông qua các kênh giao tiếp khác nhau. Những biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: - Tự nguyện chia sẻ, hỗ trợ những người khác. - Tích cực tham gia các hoạt động quyên góp, ủng hộ. - Chia sẻ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng mọi lúc, mọi nơi khi có thể. - Sẵn lòng dành thời gian và nỗ lực để đóng góp vào các hoạt động có ý nghĩa xã hội và giúp đỡ những người cần được hỗ trợ.
--	--

*** Nhiệm vụ 2: Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp cụ thể. Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập**

các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận, thực hiện các nhiệm vụ sau: + <i>Thảo luận và xác định sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp theo sự phân công sau:</i> • <i>Nhóm 1,2 – Trường hợp 1: Để phấn đấu, rèn luyện trở thành "học sinh 3 tốt", ngay từ đầu năm học, Tuấn đã chủ động làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác, tìm kiếm những người bạn thân thiện, dễ gần, thông qua đó để có thêm nhiều bạn mới, học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong học tập và giao tiếp. Bên cạnh đó, Tuấn còn tích cực tham gia các hoạt động của trường để phát huy năng khiếu, sở trường của mình, đặc biệt là bóng rổ, bóng chuyền; trong học tập, Tuấn chăm chỉ, chịu khó, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài.</i> • <i>Nhóm 3,4 – Trường hợp 2: Cuối tuần, Minh đến chơi nhà Tiến và được bạn cho biết ông Hạnh (hàng xóm nhà Tiến) là người khuyết tật, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Minh đã suy nghĩ rất nhiều và kể lại cho người thân, bạn bè về hoàn cảnh của ông Hạnh, đồng thời Minh cùng Tiến vận động mọi người chung tay giúp đỡ ông.</i> + Sau hoạt động thảo luận nhóm, GV mời HS chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các nhóm thảo luận, thảo luận và chuẩn bị phần	* Trường hợp 1 Bạn Tuấn đã có các biểu hiện chủ động, tự tin: + Tuấn chủ động làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác để có thêm nhiều bạn mới, học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong học tập và giao tiếp. + Trong học tập, Tuấn chăm chỉ, chịu khó, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài. + Tích cực tham gia các hoạt động của trường để phát triển năng khiếu, đặc biệt là thể dục thể thao. * Trường hợp 2 Bạn Tiến đã có biểu hiện sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng: + Biết cảm thông với người gặp khó khăn. + Chủ động chia sẻ thông tin về người gặp khó khăn với bạn bè, người thân. + Chủ động đề xuất, kêu gọi mọi người cùng chung tay giúp đỡ người gặp khó khăn. - GV tổng hợp ý kiến, kết luận chung và yêu cầu HS cần chủ động, tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội để kết nối với nhiều bạn bè, học hỏi nhiều kinh nghiệm và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. - Tích cực tham gia các hoạt động của trường và cộng đồng để phát

xử lý tình huống.

- Sau khi các nhóm thực hiện xong phần thảo luận, các thành viên trong lớp có thể bổ sung, hoàn thiện cách xử lý từng tình huống cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- GV mời các nhóm lần lượt chia sẻ kết quả thảo luận.

- Các nhóm khác quan sát, ghi lại những nhận xét, điều chỉnh, bổ sung cho phần phân tích tình huống, thực hành kỹ năng của nhóm bạn.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ cho nhau nghe về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện.

- GV để HS truyền tay lá cờ hoặc quả bóng nhỏ trên nền nhạc của bài hát Nối vòng tay lớn (nhạc sĩ Trịnh Công Sơn), khi nhạc dừng, vật đó trong tay HS nào, HS đó sẽ chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện. (HS có thể chia sẻ các kinh nghiệm khi tìm kiếm các nguồn lực trong cộng đồng tại địa phương, những câu chuyện thú vị hoặc các kết quả bất ngờ khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổ chức cho lớp bình chọn nhóm có phần phân tích trường hợp tốt nhất theo nguyên tắc đề cử một lần duy nhất, nghĩa là mỗi HS chỉ được bình chọn một lần duy nhất cho nhóm mà họ thấy có kết quả tốt nhất. Cách bình chọn này sẽ giúp HS có cách đánh giá cần trọng và khách quan, thể hiện rõ quan điểm của mình cho tất cả các nhóm.

- GV chốt lại những ý kiến phù hợp, điều chỉnh những ý kiến chưa phù hợp và phân tích để HS hiểu thấu đáo hơn.

- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

huy năng khiếu, sở trường.

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị

a. Mục tiêu:

- HS xác định được các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với lứa tuổi.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị qua các nhiệm vụ sau:

+ Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.

+ Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời của HS.

- Sản phẩm thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

*** Nhiệm vụ 1: Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - HS hoạt động cá nhân. - GV phát vấn câu hỏi theo gợi ý sau: + <i>Hãy nhớ lại những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị mà em đã được tham gia, chứng kiến, đã biết đến theo gợi ý:</i> • <i>Tên, thời gian, địa điểm, quy mô của từng hoạt động.</i> • <i>Cảm nghĩ của bản thân về từng hoạt động.</i> - GV cử một HS ghi chép tổng hợp lại các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị mà cả lớp đã chia sẻ. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chia sẻ bằng cách giơ tay để trả lời câu hỏi. - GV khích lệ các HS mạnh dạn giơ tay chia sẻ những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu	* Sản phẩm của hoạt động - HS chia sẻ được về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.

ngợi mà em đã được tham gia, chứng kiến, đã biết đến. - GV tương tác với HS trong quá trình chia sẻ để các em tự tin trả lời. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - GV tổ chức cho HS chia sẻ về những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị mà em đã được tham gia, chứng kiến, đã biết đến theo gợi ý. - GV yêu cầu các bạn khác trong lớp lắng nghe và bổ sung. - GV tương tác cùng HS trong quá trình trả lời. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS. - GV tuyên dương những HS có chia sẻ thực tế, cách trả lời phù hợp, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt. - GV tổng hợp và nhận xét các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị mà HS đã chia sẻ. - GV nhận xét, đánh giá, kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

*** Nhiệm vụ 2: Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với HS THPT.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm lớn theo dãy bàn. Trong mỗi nhóm chia ra thành các cặp đôi thảo luận theo bàn. - Mỗi nhóm lớn phụ trách một hoạt động trong các hoạt động sau. + Truyền thông + Nhân đạo, từ thiện + Giao lưu văn hóa + Tham quan, dã ngoại. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo bàn, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau: + <i>Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn</i>	Hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với lứa tuổi HS THPT - Hoạt động truyền thông + Thi tìm hiểu về quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc; văn hoá các dân tộc (ngôn ngữ, phong tục, tập quán, trang phục, làn điệu dân ca,...). + Vẽ tranh cổ động. + Thuyết trình về một thế giới hoà bình. + Tiểu phẩm tuyên truyền xây dựng tình hữu nghị, đoàn kết.

kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với lứa tuổi HS THPT theo gợi ý của mục 2, trang 44 SGK tương ứng với nội dung được phân công theo nhóm lớn.

- Sau khi HS hoạt động cặp đôi, GV mời một số HS chia sẻ cá nhân về những cảm nghĩ của mình khi sống giữa các nền văn hoá đa dạng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc: một câu chuyện, một điều thú vị, một điều bất ngờ hoặc cảm xúc chung. Trong quá trình trải nghiệm đó, các dân tộc sẽ ngày càng hiểu nhau hơn, gắn kết, hợp tác lâu dài và hiệu quả hơn. HS có thể dùng hình ảnh hoặc video đã chuẩn bị để minh hoạ trực quan hơn khi chia sẻ với bạn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Hai bạn trong nhóm viết ra ý kiến của bản thân, sau đó tổng hợp thành báo cáo chung của nhóm.

- GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- GV mời đại diện một số nhóm đứng tại chỗ, trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

- HS chia sẻ cá nhân trước lớp.

- GV mời một số HS xung phong chia sẻ trước lớp về cảm nghĩ khi sống giữa các nền văn hoá đa dạng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc.

- Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, đưa ra câu hỏi phản biện, bổ sung (Nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của từng nhóm.

- GV mời HS các nhóm khác cho ý kiến (nếu có).

+

- Hoạt động nhân đạo, từ thiện

+ Quyên góp giúp đỡ trẻ em vùng cao có hoàn cảnh khó khăn

+ Tình nguyện vì an sinh xã hội.

+ Tặng quà và chăm sóc người già neo đơn.

+ Dạy học cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ.

+ ...

- Hoạt động giao lưu văn hóa

+ Toạ đàm, giao lưu tìm hiểu văn hóa các quốc gia, dân tộc

+ Biểu diễn văn nghệ giữa các dân tộc, đất nước

+ Tham gia các hoạt động thể dục, thể thao

+ Hội trại giao lưu văn hóa.

+ ...

- Hoạt động tham quan, dã ngoại

+ Tham quan tìm hiểu các bảo tàng, di tích lịch sử gắn liền với văn hóa của các dân tộc, các quốc gia (Nếu có điều kiện).

-

- GV kết luận hoạt động, tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt trong nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện hoạt động. - GV tổng hợp, trình chiếu sản phẩm dự kiến, HS bổ sung vào kết quả của nhóm. - GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

a. Mục tiêu:

- HS biết được được cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đạt hiệu quả cao nhất.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS tìm hiểu cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo qua các nhiệm vụ sau:
 - + Chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết.
 - + Thảo luận về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời của HS.
- Sản phẩm thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện 2 nhiệm vụ tiếp nối sau: + <i>HS chia sẻ cá nhân với các bạn trong nhóm về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà bản thân đã từng tham gia hoặc đã biết;</i> + <i>Dựa trên kết quả chia sẻ của cá nhân các thành viên, các nhóm thảo luận nhóm xác định cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.</i> - HS dựa vào các gợi ý trong SGK, thảo luận bổ sung thêm các cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	* Những cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo - Xác định mục tiêu, những công việc cần được hoàn thành, cách thực hiện và các nguồn lực cần thiết để thực hiện dự án. - Lập kế hoạch cụ thể và chi tiết. - Phân bổ các nguồn lực và phân công công việc cụ thể cho các thành viên.

- HS chia sẻ ý kiến cá nhân về những kinh nghiệm, sự việc đã chứng kiến về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. - HS làm việc theo nhóm, thảo luận đưa ra ý kiến bổ sung cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo, dựa vào gợi ý trong SGK và kinh nghiệm thực tế. - Nhóm trưởng điều hành, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ ý kiến cá nhân theo hình thức khăn trải bàn, thư kí nhóm tổng hợp thành nội dung kết quả hoạt động chung của nhóm. - GV đến các nhóm, GV quan sát các nhóm thảo luận và hỗ trợ khi cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - GV mời đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận. - Đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận. - GV lưu ý các nhóm trình bày sau chỉ bổ sung những ý kiến mới, khác với các nhóm đã trình bày trước. - HS các nhóm khác lắng nghe, bổ sung, phản hồi ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá nội dung báo cáo và tinh thần hoạt động của các nhóm. - GV nhắc nhở chung những nội dung còn tồn tại mà GV quan sát nhanh ở các nhóm để các nhóm có sự điều chỉnh phù hợp. - GV kết luận hoạt động, tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt trong nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện hoạt động, đưa ra được những cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. - GV chiếu sản phẩm của hoạt động lên màn chiếu, HS theo dõi. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	- Cập nhật thông tin về tiến độ dự án và điều phối, hướng dẫn các thành viên. - Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các thành viên nhằm đảm bảo tiến độ và mục tiêu của dự án. - Kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực của dự án. * Điều HS trải nghiệm + Việc xây dựng, thực hiện và quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo hiệu quả là một trong những việc làm quan trọng để tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng bền vững. Để có thể làm tốt những công việc đó, trước tiên mỗi cá nhân phải sống có trách nhiệm và gắn kết với cộng đồng của mình. Bên cạnh đó, cần có sự quan sát và quan tâm sâu sắc tới các nhu cầu của cộng đồng. Từ đó, mỗi chúng ta sẽ biết cách để lựa chọn dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo cho phù hợp và tìm ra các nguồn lực để triển khai và quản lý dự án đó một cách hiệu quả nhất.
--	---

HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – TRẢI NGHIỆM

3. HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

3.1. Hoạt động 4: Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS chủ động xác định được rõ mục tiêu, tìm kiếm phương pháp, kỹ năng phù hợp trong việc thiết lập các mối quan hệ xã hội; lựa chọn được phương pháp và kết nối được nhiều người cùng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS thể hiện, rèn luyện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng qua hoạt động xây dựng và sân khấu hóa tiểu phẩm.

c. Sản phẩm

- Kịch bản tiểu phẩm được sân khấu hóa.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng theo sự phân công sau: + Nhóm 1, 3: Dựa vào các gợi ý trong SGK, lựa chọn nội dung, xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội. + Nhóm 2, 4: Dựa vào các gợi ý trong SGK, lựa chọn nội dung, xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động trong việc sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau để thực hiện nhiệm vụ. - Nhóm dựa vào gợi ý trong SGK để xây dựng nội dung kịch bản; phân vai, tập thoại để biểu diễn trước lớp. - GV lắng nghe, quan sát hoạt động và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần).	HS xây dựng được kịch bản thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- Dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiêu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.
- GV cử mỗi nhóm 2 HS vào tổ chấm điểm. Điểm chấm theo thang điểm 10. Sau mỗi tiết mục chấm điểm, cộng điểm tổng.
- GV cho các nhóm rút thăm thứ tự biểu diễn tiêu phẩm.
- Các nhóm biểu diễn theo thứ tự rút thăm. Cả lớp lắng nghe tích cực. HS được cử chấm điểm làm việc.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV yêu cầu HS phân tích, nhận xét các tiêu phẩm dựa trên gợi ý:
 - + Đã thể hiện được sự chủ động thiết lập các mối quan hệ xã hội như thế nào? Chủ động tìm hiểu những hoàn cảnh khó khăn ở mức độ nào?
 - + Các phương pháp, kĩ năng để thiết lập các mối quan hệ, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng đã phù hợp chưa? Cần bổ sung gì?
 - + Kết quả đạt được trong việc thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng như thế nào?
- GV cùng HS phân tích, nhận xét tiêu phẩm của từng nhóm và kết luận: Trong quá trình phát triển, con người luôn có xu hướng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội. Chính sự tương tác với người khác giúp cá nhân phát triển về nhiều mặt. Chất lượng cuộc sống cũng nhờ đó mà dần được cải thiện. Vì vậy, các em phải luôn chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng, góp phần thúc đẩy cộng đồng phát triển.
- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

3.2. Hoạt động 5: Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau

a. Mục tiêu:

- HS thiết kế, thực hiện được hoạt động khám phá một nền văn hoá.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS thiết kế, thực hiện hoạt động khám phá một nền văn hoá qua các nhiệm vụ cụ thể:

+ Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.

+ Thực hiện hoạt động khám phá đã thiết kế.

+ Báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời và chia sẻ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá. - GV gợi ý các nhóm tìm hình thức thể hiện hoạt động phù hợp với nội dung khám phá. <i>Ví dụ như tìm hiểu về lễ hội truyền thống cần có tranh ảnh minh hoạ; tìm hiểu phong tục, tập quán nên sử dụng hình thức thuyết trình; các làn điệu dân ca nên chọn hình thức biểu diễn văn nghệ; trang phục truyền thống nên chọn hình thức trình diễn thời trang...</i> - GV tổ chức cho HS cuộc thi “Giới thiệu nền văn hoá tôi yêu”. - GV chia lớp thành các nhóm theo hình thức HS đã chuẩn bị trước dưới sự hướng dẫn của GV cho chủ đề theo gợi ý ở trang 45 SGK; nhóm làm video, nhóm làm poster, nhóm làm PowerPoint,... - HS trình bày trong nhóm và chọn một đại diện trình bày trước lớp. - GV yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện tham gia cuộc thi “Giới thiệu nền văn hoá tôi yêu” trước lớp. - GV đánh số báo danh cho các thí sinh dự thi. - GV thông báo tiêu chí đánh giá cho thí sinh dự thi:	HS giới thiệu được về các nền văn hóa khác nhau. GV trình chiếu video giới thiệu nền văn hóa 1 số quốc gia trên thế giới để HS mở rộng hiểu biết.

(1) Bài giới thiệu đảm bảo đủ các yếu tố tạo nên một nền văn hoá dân tộc: Tên dân tộc, trang phục, văn hoá ẩm thực, phong tục tập quán, ngôn ngữ (phần này tổng là 4 điểm);

(2) Biết phối hợp giữa ngôn ngữ và phi ngôn ngữ khi trình bày (phần này tổng là 3 điểm);

(3) Bản thân thí sinh cũng phải là tấm gương về việc có ý thức tôn trọng và giữ gìn nền văn hoá dân tộc (phần này tổng là 3 điểm).

Tổng điểm của cả ba tiêu chí là 10 điểm.

- Sau cuộc thi, GV tổ chức cho HS chia sẻ cá nhân về cảm nhận của em khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, tích cực tham gia trò chơi.

- Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm.

- GV quan sát và hỗ trợ, tư vấn cho HS trong quá trình tham gia trò chơi.

- HS tích cực chia sẻ cảm xúc cá nhân.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- GV thành lập Ban Giám khảo gồm GV và một đại diện của các nhóm dự thi, GV cử một thư kí để tổng hợp điểm.

- Các thí sinh dự thi bốc số báo danh, chuẩn bị và thực hiện bài thuyết trình.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- Sau mỗi phần thi, Ban Giám khảo cho điểm độc lập, thư kí tổng hợp điểm cho mỗi thí sinh.

- GV trao giải, khen ngợi và tổng kết hoạt động.

- GV tổng hợp, nhận xét và chốt:

+ Theo thống kê, trên thế giới có 204 nước với khoảng 2.000 dân tộc khác nhau. Việt Nam cũng là một quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc anh em. Mỗi dân tộc sẽ có những nét văn hoá độc đáo làm nên một nền văn hoá đa dạng và phong phú. Mỗi cá nhân biết nuôi dưỡng, duy trì

sự hứng thú và ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau sẽ làm giàu cho vốn sống của mình và học hỏi được nhiều điều hay, lẽ phải để cuộc sống ngày càng nhiều ý nghĩa. - GV tổng kết, nhận xét hoạt động, biểu dương các nhóm có nội dung khám phá và hình thức thể hiện nội dung tốt. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

3.3. Hoạt động 6: Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

a. Mục tiêu:

- HS thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá qua các nhiệm vụ sau:

+ Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

+ Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

+ Trình bày bài thuyết trình.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời của HS.

- Sản phẩm thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

*** Nhiệm vụ 1: Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm. - GV yêu cầu HS cả lớp suy ngẫm để chia sẻ về sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau theo những gợi ý trong SGK. - GV tổ chức trò chơi “Phóng viên” theo luật chơi như	- HS hào hứng tham gia hoạt động. - HS liên hệ với bản thân, chia sẻ được sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá

sau: + Lượt 1, nhóm 1 sẽ cử một thành viên làm phóng viên, thực hiện phỏng vấn các HS trong 3 nhóm còn lại. + Lượt 2, nhóm 2 sẽ cử một thành viên làm phóng viên, thực hiện phỏng vấn các HS trong 3 nhóm còn lại. Lần lượt như vậy, cả 4 nhóm thông qua 4 lượt chơi làm phóng viên phỏng vấn một số HS trong lớp. - Mỗi HS khi được phỏng vấn sẽ trả lời câu hỏi theo gợi ý sau: + <i>Bạn hãy chia sẻ một điều thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết của bạn khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.</i> - GV linh động kết thúc hoạt động khi đã có một số HS được chia sẻ. - Các bạn khác trong nhóm lắng nghe và góp ý về những hành vi mà bạn chia sẻ. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hào hứng, tích cực tham gia trò chơi. - HS đóng vai phóng viên tương tác linh động khi phỏng vấn. HS được mời phỏng vấn tích cực chia sẻ, trả lời đúng với trải nghiệm của bản thân. - GV khích lệ, tương tác với HS trong hoạt động để các em tự tin trả lời. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - HS đóng vai phỏng vấn và được phỏng vấn tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ. - HS được phỏng vấn tích cực chia sẻ. - HS tương tác bằng các câu hỏi nhỏ trong quá trình phỏng vấn. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS. - GV nhận xét, tổng kết và động viên, khích lệ HS luôn thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết của bạn khi khám phá các nền văn hoá khác nhau. Điều đó sẽ giúp các em có thêm sự hiểu biết, trải nghiệm với các nền văn hóa khác nhau.	khác nhau.
--	-------------------

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

*** Nhiệm vụ 2: Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau: + <i>Hãy xây dựng một bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.</i> - GV yêu cầu mỗi nhóm cần phân công các thành viên chuẩn bị một nội dung, sau đó tổng hợp thành bài hoàn chỉnh. - Trình bày bài thuyết trình trước lớp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, tìm các thông tin, dẫn chứng, tư liệu để xây dựng bài thuyết trình. - Nhóm trưởng điều hành, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ ý kiến cá nhân, đưa ra các nội dung cần thiết trong bài thuyết trình, thư kí nhóm tổng hợp thành kết quả hoạt động chung của nhóm. - Các nhóm thảo luận chuẩn bị nội dung và tập trình bày bài thuyết trình theo yêu cầu của GV. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần). Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - Một số nhóm trình bày bài thuyết trình trước lớp. - Các nhóm có thể cử 1 đại diện thuyết trình hoặc cả nhóm thuyết trình nối tiếp theo nội dung chuẩn bị; bài thuyết trình phải thể hiện được sự liên mạch, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát, dễ nghe, dễ hiểu. - Cả lớp chú ý lắng nghe và nhận xét các bài thuyết trình. - GV mời một số HS chia sẻ cảm nhận và những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.	* Sản phẩm của hoạt động - Gợi ý nội dung bài thuyết trình + Những đặc điểm thể hiện sự khác biệt giữa các nền văn hoá. + Nguồn gốc của sự khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa của sự đa dạng, khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt văn hoá. + Các hành vi, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hoá. - Tiêu chí đánh giá bài thuyết trình + Giọng nói rõ ràng, truyền cảm, không nói lắp. + Tốc độ nói vừa phải, âm lượng vừa đủ nghe + Biết nhấn nhá ở những điểm quan trọng + Phong thái tự tin, thân thiện + Có sự tương tác với người nghe trong khi trình bày + Sử dụng kết hợp giữa lời thuyết trình với ngôn ngữ cơ thể phù hợp. - Điều HS trải nghiệm: Việc

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá phần hoạt động của từng nhóm. - GV kết luận hoạt động, tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt, đáp ứng nhiệm vụ học tập. - GV điều chỉnh một số điều còn hạn chế ở các nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện nhiệm vụ. - GV nhận xét, kết luận và biểu dương các nhóm đã có phần thuyết trình ấn tượng. - GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoà bình và ổn định trên thế giới. Khi chúng ta tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt, chúng ta có thể xây dựng mối quan hệ hợp tác và hiểu biết sâu sắc hơn với các dân tộc, các quốc gia khác. Điều này giúp giảm thiểu xung đột và tạo ra một xã hội hoà bình, thịnh vượng cho tất cả mọi người.
---	--

3.4. Hoạt động 7: Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị

a. Mục tiêu:

- HS thiết kế và thực hiện được hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị qua các nhiệm vụ sau:
 - + Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tình thân đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
 - + Thực hiện hoạt động đã thiết kế.
 - + Báo cáo kết quả hoạt động..

c. Sản phẩm

- Kết quả xây dựng và thực hiện hoạt động.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm. - GV chuyển giao nhiệm vụ, yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung sau: + <i>Mỗi nhóm lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động</i>	- HS thiết kế được hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Thực hiện thực tế thông qua một trong các hình thức như:

<i>giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị theo nội dung gợi ý trong SGK:</i> • <i>Quyên góp ủng hộ trẻ em vùng cao.</i> • <i>Giúp đỡ những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.</i> • <i>Giới thiệu với bạn bè quốc tế về Việt Nam - Đất nước - con người.</i> • <i>Viết thư bày tỏ tình thân đoàn kết quốc tế vì hoà bình.</i> • <i>Tìm hiểu các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội của các nước trên thế giới.</i> - Các nhóm tự thiết kế hoạt động theo nội dung đã chọn. Tập trình bày thiết kế đã chuẩn bị theo hình thức tự chọn. Nếu dùng tranh ảnh có thể treo,钉 lên tường, bảng lớp học,... (Sử dụng phương pháp phòng tranh để Hs theo dõi). - Thực hiện hoạt động đã thiết kế ngoài thực tiễn cuộc sống. + Báo cáo kết quả hoạt động đã thực hiện vào tiết học tiếp theo. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ. - Nhóm trưởng điều hành, yêu cầu các thành viên trong nhóm đóng góp nội dung, ý tưởng cho hoạt động mà nhóm đã lựa chọn, thư kí nhóm tổng hợp thành kết quả hoạt động chung của nhóm. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần). - Các nhóm thể hiện kết quả trên bảng phụ, báo cáo trước lớp. - HS thực hiện ngoài thực tiễn. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - GV mời đại diện các nhóm trình bày ý tưởng tổ chức hoạt động, kết quả thảo luận trước lớp.	Thuyết trình; Biểu diễn văn nghệ; Hái hoa dân chủ; Vẽ tranh, triển lãm.... - Báo cáo kết quả thực hiện bằng hình ảnh, minh chứng thực tế.
---	---

- Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, đưa ra câu hỏi phản biện (Nếu có). - HS đóng góp ý kiến cho nhóm bạn hoàn thiện hoạt động. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá phần báo cáo của từng nhóm. - GV mời HS các nhóm khác cho ý kiến (nếu có). - GV nhận xét chung, góp ý, điều chỉnh (nếu có) cho các nhóm và tổng kết hoạt động. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

3.5. Hoạt động 8: Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án

a. Mục tiêu:

- HS lập và thực hiện được kế hoạch một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp và đề ra được các biện pháp quản lý dự án.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án qua các nhiệm vụ:
 - + Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.
 - + Chia sẻ kế hoạch và cách quản lý dự án.
 - + Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả.

c. Sản phẩm

- Kế hoạch thực hiện dự án của mỗi nhóm.
- + Báo cáo thực hiện dự án trong thực tế.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS nghiên cứu, đọc bản kế hoạch mẫu ở SGK trang 48. - HS hoạt động nhóm, lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo (có thể chọn từ các gợi ý trong SGK) và xây dựng kế hoạch tham gia và trình bày kết quả kế hoạch trên bảng phụ.	Kế hoạch hoàn thiện của mỗi nhóm và kết quả tham gia thực tiễn. - Kế hoạch dự án cần đảm bảo các nội dung sau: + Bối cảnh và sự cần thiết của dự án.

- HS có thể lựa chọn một trong các dự án sau: + Áo ấm tặng trẻ em vùng cao. + Ngày hội sách quê em. + Nhịp cầu yêu thương. + Vàng trắng cho em. + Chăm sóc người già neo đơn + Tri ân anh hùng liệt sĩ. - Xây dựng kế hoạch phù hợp với thực tiễn, trưng bày kết quả xây dựng kế hoạch của dự án, nhận góp ý của các bạn để hoàn thành kế hoạch, sẵn sàng thực hiện trong thực tế. - Sau khi thực hiện kế hoạch, GV giữ nguyên nhóm cố định ở hoạt động trên, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ về kết quả dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và chia sẻ các biện pháp quản lí dự án mà nhóm đã thực hiện. - GV tổ chức cho các nhóm trưng bày các bản kế hoạch mà HS đã lập (ở dạng giấy A3) và kết quả thực hiện kế hoạch ở dạng tranh ảnh, poster, PowerPoint, video... và yêu cầu HS thuyết trình mức độ thực hiện trong thực tế so với bản kế hoạch. - GV yêu cầu mỗi nhóm chọn ra những bản kế hoạch đã thực hiện hiệu quả trong thực tế để báo cáo trước lớp, bình chọn nhóm có dự án hoạt động hiệu quả nhất. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ. - Nhóm trưởng điều hành các thành viên đóng góp ý kiến vào các nội dung trong kế hoạch, thảo luận và lựa chọn những ý kiến phù hợp, khả thi, đưa vào kế hoạch. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần).	+ Mục tiêu của dự án. + Đối tượng hưởng lợi của dự án. + Nội dung của dự án. + Tiến độ công việc. + Phân công trách nhiệm. + Dự kiến kết quả đạt được của dự án. + Cách quản lí dự án (xem lại ở hoạt động 3).
---	--

- Các nhóm thực hiện báo cáo kế hoạch đã xây dựng trước lớp.

- Thực hiện ngoài thực tiễn và báo cáo kết quả.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- Các nhóm hoàn thành kế hoạch, treo lên các vị trí quy định cho từng nhóm.

- GV xác nhận kết quả cho các nhóm.

- Mỗi nhóm cử thành viên báo cáo và xác định phương thức báo cáo kế hoạch.

- GV tiến hành cho các nhóm tổ chức báo cáo bằng hình thức tùy nhóm lựa chọn, có thể bằng hình thức thuyết trình hoặc đã được nhóm thống nhất trước.

- Các nhóm thực hiện thực tế và ghi chép hình ảnh, nội dung, báo cáo kết quả trước lớp.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá phần hoạt động của các nhóm.

- GV tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt trong nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện hoạt động, hoàn thành kế hoạch đáp ứng nhiệm vụ học tập.

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu các nhóm tiếp tục thực hiện trong thực tế bản kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện ở những hoạt động rèn luyện tiếp nối của chủ đề này.

- GV yêu cầu các nhóm chuẩn bị nội dung, hình thức báo cáo kế hoạch đã xây dựng.

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

3.6. Hoạt động 9: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội

a. Mục tiêu:

- HS tự đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội đối với bản thân, gia đình, xã hội.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội qua các nhiệm vụ cụ thể:

+ Tự đánh giá về ý nghĩa của các hoạt động xã hội mà em đã tham gia đối với bản thân, đối với gia đình em và cộng đồng nơi em sống.

+ Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.

c. Sản phẩm

- Nội dung đánh giá của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm cố định theo các hoạt động trên. - GV yêu cầu các nhóm thảo luận về các nội dung sau: + Xây dựng các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân, cộng đồng và giải thích tại sao lại chọn những tiêu chí đó. + Xác định nội dung đánh giá (các kết quả của hoạt động xã hội về định lượng, định tính,...). + Xác định ý nghĩa của hoạt động xã hội đó đối với bản thân, gia đình và cộng đồng (Dựa vào gợi ý trong SGK trang 49.) Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hợp tác thảo luận với nhau trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ đánh giá theo yêu cầu của GV. - GV đến các nhóm, lắng nghe, quan sát hoạt động của các nhóm, khích lệ và hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động (nếu cần). Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - GV mời lần lượt các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Nếu nhóm sau có những ý trùng với nhóm trước thì chỉ tập trung giải thích việc xây dựng những tiêu chí khác với những nhóm trước đó. - GV tổ chức cho HS trao đổi để thống nhất những tiêu chí phù hợp, và mời một HS làm thư kí tổng	* Ý nghĩa của hoạt động xã hội: - Đối với bản thân: + Trưởng thành hơn về mặt xã hội, biết cách ứng xử trong các tình huống xã hội, có nhận thức đúng về trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và xã hội. + Cuộc sống trở nên phong phú hơn, có ý nghĩa hơn, phát triển hơn các kĩ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết các vấn đề,... - Đối với gia đình: + Giúp gia đình mở rộng hơn các mối quan hệ xã hội, gắn kết với các thành viên trong cộng đồng, sống có trách nhiệm hơn với xã hội. - Đối với xã hội: + Giúp sự gắn kết cộng đồng ngày càng bền chặt + Xã hội ngày càng tốt đẹp văn minh.

hợp những tiêu chí phù hợp mà cả lớp đã xây dựng để làm tiêu chí đánh giá hoạt động cộng đồng chung cho cả lớp.

- GV mời các nhóm sử dụng những tiêu chí đánh giá các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng đã được xây dựng và lấy ngẫu nhiên một số dự án của nhóm ở hoạt động 8 để tiến hành đánh giá.

- HS các nhóm chia sẻ trước lớp kết quả đánh giá hoạt động xã hội đối với cá nhân, gia đình và cộng đồng thông qua các dự án đã được các thành viên trong nhóm thực hiện ở hoạt động 8.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của từng nhóm.

- GV mời HS các nhóm khác cho ý kiến (nếu có).

- GV kết luận hoạt động, tuyên dương các nhóm có sự hợp tác tốt trong nhóm qua quá trình quan sát HS thực hiện hoạt động.

- GV có thể nêu thêm các hoạt động xã hội lớn tiêu biểu (nên có video hoặc hình ảnh minh họa) và chia sẻ kết quả đánh giá từ nhiều kênh khác nhau như từ các tổ chức chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội, từ dư luận xã hội,... để HS có các góc nhìn đa chiều trong việc đánh giá các hoạt động xã hội.

- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

4.1. Hoạt động 10: Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống

a. Mục tiêu:

- HS tích cực, tự giác, có ý thức tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi mình sinh sống.

b. Nội dung

- GV hướng dẫn, định hướng HS tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống qua các hoạt động thực tế thực hiện sau giờ học, vận dụng thực tiễn.

c. Sản phẩm

- Hoạt động vận dụng thực tiễn.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - HS hoạt động cá nhân, thực hiện sau giờ học, trong thực tiễn cuộc sống: - GV hướng dẫn và yêu cầu từng HS về nhà thực hiện các hoạt động sau để vận dụng thực tiễn trải nghiệm của bản thân: + <i>Em hãy chủ động, tích cực thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương mà em đã xác định.</i> + <i>Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ để vượt qua khó khăn khi tham gia vào các hoạt động đó.</i> + <i>Em nhớ ghi lại và chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đồng địa phương.</i> - GV nhắc HS ghi chép các kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục vào SBT để báo cáo và chia sẻ, phản hồi trong hoạt động sau. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành lập kế hoạch tham gia hoạt động và thực hiện kế hoạch đó trong thực tiễn. - GV quan sát, định hướng, hướng dẫn HS lập kế hoạch phù hợp. - Từng HS tiếp nhận nhiệm vụ và tự thực hiện các hoạt động để hoàn thiện bản thân. - Thực hiện các yêu cầu GV đã nêu ở bước trên và ghi chép lại kết quả đạt được vào SBT. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện - HS báo cáo kết quả vận dụng, chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, những thuận lợi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi thực hiện hoạt động. - Cả lớp lắng nghe và đưa ý kiến góp ý (nếu có). - GV nhận xét về kết quả vận dụng của từng HS. - Tuyên dương những HS đã vận dụng tốt trong thực	Những vận dụng của HS vào thực tiễn cuộc sống. Các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia: - Vệ sinh đường làng, ngõ xóm. - Tuyên truyền bảo vệ môi trường. - Hoạt động thể dục, thể thao. - Xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng. - Tuyên truyền phòng, chống các tệ nạn xã hội.

tiền.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV cùng HS phân tích, nhận xét, đánh giá kế hoạch của HS, định hướng thêm nội dung phù hợp cho HS áp dụng vào thực tiễn.
- GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO, VẬN DỤNG, ĐÁNH GIÁ

5. TỰ ĐÁNH GIÁ, TỔNG KẾT, GIAO NHIỆM VỤ

5.1. Tự đánh giá

a. Mục tiêu

- HS tự đánh giá được sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm các nội dung trong chủ đề.
- GV có được sự phản hồi đối với mục tiêu đạt được của các HS trong lớp.

b. Nội dung

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.
- HS hoạt động cá nhân, thực hiện phiếu đánh giá.

c. Sản phẩm

- Những chia sẻ của HS.
- Phiếu đánh giá.

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động cá nhân.
- GV yêu cầu HS suy nghĩ, chia sẻ theo những gợi ý và thực hiện nhiệm vụ sau:
 - + *Khi trải nghiệm các hoạt động học tập trong chủ đề, em gặp phải khó khăn và thuận lợi gì?*
 - + *Em hãy hoàn thành phiếu đánh giá theo các mức độ phù hợp.*
- Sau khi HS hoàn thành phiếu đánh giá, GV tổ chức khảo sát nhanh, tuyên dương những HS hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ, tích cực

*** Sản phẩm của hoạt động**

- Những chia sẻ về thuận lợi, khó khăn mà HS gặp phải trong quá trình trải nghiệm các hoạt động trong chủ đề.

phát biểu, chia sẻ những khó khăn và thuận lợi mà bản thân trải nghiệm với các bạn.

- HS giơ tay xung phong trả lời, chia sẻ.
- GV yêu cầu HS báo cáo kết quả và bài học kinh nghiệm của bản thân sau khi tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng dựa trên gợi ý sau:
 - + Tên hoạt động bản thân tham gia.
 - + Nội dung và kết quả hoạt động: Sản phẩm, kết quả công việc,....
 - + Các biện pháp đã tham gia.
 - + Cảm xúc và bài học kinh nghiệm rút ra.
- GV khích lệ HS tích cực phát biểu.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện

- GV mời HS chia sẻ trước lớp.
- GV tương tác với HS trong quá trình trả lời để HS tự tin.
- HS cả lớp theo dõi chia sẻ của các bạn.
- HS hoàn thành phiếu đánh giá.
- HS dựa vào yêu cầu của GV và những kết quả thực hiện đã được ghi chép, chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm của bản thân để GV nắm được và HS có thể học hỏi lẫn nhau.
- GV khích lệ HS báo cáo kết quả, chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình vận dụng và yêu cầu các bạn lắng nghe tích cực để góp ý, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá chia sẻ của HS.
- GV kết luận hoạt động, tuyên dương khen ngợi những HS tích cực trong các hoạt động học tập.
- GV tập hợp kết quả hoạt động của cả lớp để nhận xét, đánh giá cá nhân cuối hoạt động

- GV tuyên dương những em đã thực hiện tốt yêu cầu, có báo cáo kết quả ấn tượng và những HS nghiêm túc, thành công trong thực hiện hoạt động. - Tổ chức khảo sát nhanh bằng hình thức giao tay đối với những tiêu chí mà HS đều đạt được mức Tốt (hoặc Đạt) trong phiếu đánh giá, tuyên dương HS. - GV kết luận, chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 5

Họ và tên HS:

STT	Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Nêu được các biểu hiện chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội.		
2	Nêu được các biểu hiện sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.		
3	Nêu được các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.		
4	Xác định được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		
5	Thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.		
6	Thực hiện được hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.		
7	Thực hiện được hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.		
8	Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.		
9	Lập và thực hiện được kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		
10	Thực hiện được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		

11	Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội		
12	Tham gia được các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.		

Đạt: HS đạt được mức Tốt hoặc Đạt 6 trong số 12 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 5 tiêu chí.

BẢNG KHẢO SÁT TỔNG HỢP CÁC MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ

Lớp:.....

STT	Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Nêu được các biểu hiện chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội.		
2	Nêu được các biểu hiện sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.		
3	Nêu được các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.		
4	Xác định được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		
5	Thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.		
6	Thực hiện được hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.		
7	Thực hiện được hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.		
8	Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.		
9	Lập và thực hiện được kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		
10	Thực hiện được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.		
11	Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội		
12	Tham gia được các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.		

5.2. Tổng kết, giao nhiệm vụ

a. Mục tiêu

- HS tổng kết được các nhiệm vụ học tập trong bài học.
- GV nhắc nhở được HS một số phần việc cần chuẩn bị cho tiết học sau.

b. Nội dung

- GV tổng kết các hoạt động của bài, cho HS xem video mở rộng bài về nội dung “Một số hoạt động thiện nguyện ở lứa tuổi HS của các bạn HS THPT ở một số địa phương”.

c. Sản phẩm

- Nội dung tổng kết bài.
- Ý nghĩa HS rút ra từ video.

d. Tổ chức thực hiện

- GV cho HS theo dõi video có nội dung về hoạt động thiện nguyện ở lứa tuổi HS của các bạn HS THPT ở một số địa phương.
- HS theo dõi video.
- GV phỏng vấn 1 vài HS bằng gợi ý sau:
+ *Ý nghĩa em nhận được qua video là gì?*
- HS trả lời câu hỏi theo cảm nhận của bản thân.
- GV nhận xét về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động học tập của học sinh.
- GV chia lớp thành các nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu HS nhận xét về những điểm mình thấy bạn đã làm được trong chủ đề này.
- GV tổ chức cho HS trong nhóm lần lượt nêu những việc làm mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một bạn trong nhóm.
- GV tổ chức cho HS trong nhóm chia sẻ với bạn về điều, hành vi hay thái độ chưa phù hợp trong chủ đề này mà bạn cần thay đổi hoặc cố gắng.
- GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS, nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.
- GV kết hợp với nhận xét của tổ dân phố (xóm, ấp, bản) bằng phiếu xin ý kiến như sau:

PHIẾU XIN Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA TỔ DÂN PHỐ

Họ tên HS:.....

- Kính gửi: Ông (bà).....

(Tổ trưởng Tổ dân phố (xóm, ấp, bản).....

- Đề giúp việc đánh giá mức độ tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng của từng HS tại địa phương, kính mong ông/bà cho ý kiến nhận xét bằng cách đánh dấu x vào các cột có mức độ tương ứng, đồng thời có thể ghi thêm những nhận xét khác vào cột ghi chú.

Nội dung nhận xét	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
1. Thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội.			
2. Thể hiện được sự sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.			
3. Thực hiện được hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.			
4. Thực hiện được hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.			
5. Tham gia được các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.			

Xin chân thành cảm ơn

Kí tên

- GV kết luận hoạt động chung.

+ *Trong cuộc sống của mỗi con người, cộng đồng đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Con người không thể sống đơn lẻ, độc lập mà phải dựa vào một cộng đồng nhất định. Cộng đồng có khả năng chăm lo cuộc sống của mỗi cá nhân, đảm bảo hỗ trợ mọi người cùng nhau phát triển, giải quyết các mối quan hệ giữa lợi ích chung và riêng, quyền và nghĩa vụ. Chúng ta cần có trách nhiệm với cộng đồng: đoàn kết, thân ái, yêu thương, quý trọng, quan tâm, chia sẻ, sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Có ý thức tham gia những hoạt động chung của cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, xã hội, hoạt động từ thiện.*

- Dặn dò HS chuẩn bị cho nội dung chủ đề 6.

